

KẾ HOẠCH
Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td)
trên địa bàn đặc khu Cát Hải

Thực hiện Kế hoạch số 2092/KH-KSBT ngày 28/10/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố về việc triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 28/10/2025 của UBND đặc khu Cát Hải về việc triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn đặc khu Cát Hải năm 2025;

Trung tâm Y tế Cát Hải xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn đặc khu Cát Hải với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu, uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh bạch hầu, uốn ván trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 90% trẻ 7 tuổi trên địa bàn đặc khu Cát Hải được tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) năm 2025.

- 100% trẻ đến tiêm vắc xin Td được khám và theo dõi phản ứng sau tiêm chủng theo đúng quy định.

- 100% các cơ sở TCMR thực hiện tiêm chủng an toàn, hiệu quả theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về Hoạt động tiêm chủng và các văn bản hướng dẫn chuyên môn.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI VÀ VẮC XIN SỬ DỤNG

1. Đối tượng tiêm chủng

- Trẻ 7 tuổi trở lên đang học lớp 2 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu Cát Hải;

- Trẻ 7 tuổi không đi học đang sinh sống tại cộng đồng, bao gồm cả trẻ vắng lai thuộc độ tuổi tiêm chủng hiện đang cư trú trên địa bàn đặc khu Cát Hải (*sinh từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018*).

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin Td trong phạm vi Kế hoạch này cho những đối tượng có một trong các yếu tố sau:

- + Trẻ dưới 7 tuổi.
- + Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ.
- + Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.

2. Thời gian triển khai

- Đợt 1: Từ ngày 26/11/2025 đến ngày 28/11/2025. Tiêm cho những trẻ sinh từ ngày 01/01/2018 đến ngày 25/11/2018.

- Đợt 2: Ngày từ 30 đến ngày 31/12/2025. Tiêm cho những trẻ sinh từ ngày 25/11/2018 đến ngày 31/12/2018 và các trẻ tạm hoãn trong đợt 1.

3. Hình thức triển khai

- Đồng loạt triển khai theo hình thức tiêm chiến dịch
- Tổ chức tiêm vét ngay sau đó hoặc trong ngày tiêm chủng thường xuyên

4. Phạm vi triển khai

Kế hoạch được triển khai trên toàn địa bàn đặc khu Cát Hải

5. Vắc xin sử dụng

Vắc xin Td của Viện vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1 lọ, dạng dung dịch do Bộ Y tế cấp.

- Đường tiêm: Tiêm bắp sâu (không được tiêm dưới da)
- Liều tiêm: 0,5 ml.
- Chống chỉ định: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vắc xin phải được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C, không được để đông băng.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng thông qua cán bộ y tế, cộng tác viên dân số, đoàn thể địa phương; tổ chức truyền thông tại các nhóm Hội phụ huynh trong trường học; phối hợp với các cơ quan phát thanh, truyền hình để đưa tin, phát thông điệp truyền thông; Sử dụng các nền tảng mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam như Facebook, Zalo, YouTube... để lan tỏa thông tin nhanh chóng và hiệu quả.

- Cung cấp thông tin về bệnh bạch hầu và uốn ván: triệu chứng, mức độ nguy hiểm, khả năng lây lan và biến chứng. Giải thích lý do cần tiêm nhắc vắc

xin Td ở trẻ 7 tuổi, ngay cả khi đã tiêm đủ các mũi cơ bản trước đó. Thông báo rõ đối tượng được tiêm, thời gian, địa điểm và loại vắc xin sử dụng trong đợt tiêm chủng. Nhấn mạnh tính an toàn, hiệu quả và miễn phí của chương trình tiêm chủng mở rộng.

2. Điều tra, lập danh sách trẻ tiêm chủng

* **Đối tượng rà soát:** Toàn bộ trẻ em đủ 7 tuổi tính đến thời điểm triển khai tiêm chủng, hiện đang có mặt trên địa bàn đặc khu Cát Hải, **CHƯA** được tiêm đủ 05 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu theo quy định.

*** Nội dung thực hiện:**

- Điều tra tại trường học:

+ Trạm Y tế đặc khu phối hợp chặt chẽ với Ban Giám hiệu các trường tiểu học để lập danh sách học sinh đang theo học lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi.

+ Nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê hỗ trợ việc đăng ký, tổng hợp đầy đủ thông tin học sinh trong độ tuổi tiêm chủng theo lớp học.

+ Đảm bảo tính chính xác, không bỏ sót đối tượng trong quá trình rà soát.

- Điều tra tại cộng đồng:

+ Trạm Y tế đặc khu phối hợp với y tế thôn, tổ dân phố, cộng tác viên dân số và chính quyền địa phương tiến hành rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học nhưng đang cư trú tại địa phương. Bao gồm cả trẻ vắng lai, trẻ sống tại vùng giáp ranh, khu vực có biến động dân cư...

+ Yêu cầu rà soát kỹ lưỡng, không bỏ sót bất kỳ đối tượng nào thuộc diện tiêm chủng.

- Hoàn thành điều tra, lập danh sách các đối tượng trước ngày **05/11/2025**

(Các biểu mẫu chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

3. Dự trữ, tiếp nhận, cấp phát, bảo quản và sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng

Việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 01/01/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Điểm tiêm chủng

Tổ chức tiêm chủng tại các Trạm Y tế đặc khu đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng (điểm tiêm chủng cố định) hoặc tại các điểm tiêm chủng lưu động tại các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội đảm bảo theo quy định.

4.2. Nhân sự tham gia tiêm chủng

- Tất cả nhân sự tham gia tiêm chủng phải đảm bảo theo khoản 3, Điều 9

Nghị định 104/2016/NĐ-CP.

- Tùy thuộc số lượng trẻ cần tiêm, để tránh lãng phí nguồn lực khi không cần thiết, ưu tiên huy động nguồn lực tại chỗ để chủ động tổ chức tiêm vắc xin Td cho trẻ.

4.3. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Tổ chức tiêm chủng đảm bảo an toàn theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và tránh hao phí vắc xin. Đặc biệt tuân thủ thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em; tư vấn, hướng dẫn cho phụ huynh/người giám hộ chăm sóc, theo dõi trẻ sau khi tiêm chủng theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn.

- Buổi tiêm vắc xin Td phải tổ chức riêng, không tiêm chung với các vắc xin khác và đảm bảo không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm. Riêng tiêm vét có thể tổ chức tiêm chủng với các vắc xin khác và đảm bảo không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm.

- Nhập đầy đủ thông tin cá nhân, mũi tiêm Td của người được tiêm vào Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia, kể cả những trường hợp không cư trú (vãng lai) trên địa bàn nhưng có tiêm trong đợt này. Những trường hợp chống chỉ định cần được ghi nhận đầy đủ thông tin về lý do, tình trạng sức khỏe hiện tại của người được tiêm để đưa vào báo cáo tổng kết.

4.4. Công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Tại mỗi điểm tiêm chủng cần đảm bảo phương án cấp cứu, bố trí trang bị đầy đủ phương tiện cấp cứu phản vệ, thành lập các đội cấp cứu lưu động để sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng xử trí kịp thời các tình huống tai biến nặng sau tiêm chủng. Trong trường hợp điểm tiêm có nhiều bàn tiêm, cần phải bố trí đủ nhân sự chuyên trách theo dõi sau tiêm.

- Mỗi điểm tiêm phải bố trí sẵn một phòng cấp cứu có đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị thiết yếu về cấp cứu theo quy định. Bố trí ít nhất 01 cán bộ đã được tập huấn về theo dõi, xử trí phản vệ theo Thông tư số 51/TT-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế phụ trách.

5. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo

- Trước khi triển khai tiêm chủng: Tiến hành kiểm tra, giám sát việc điều tra đối tượng tiêm, bố trí điểm tiêm chủng, phân công nhân lực, tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển vắc xin đảm bảo đúng quy trình.

- Trong các buổi tiêm chủng: Thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng và bảo quản vắc xin; đôn đốc đối tượng đến tiêm chủng; giám sát kỹ thuật tiêm và công tác phòng chống phản ứng phản vệ. Kịp thời phát hiện và xử lý các tình

huống phát sinh nhằm đảm bảo mục tiêu và chất lượng của đợt tiêm. Đồng thời, tăng cường giám sát an toàn tiêm chủng và các phản ứng sau tiêm.

- Nhập đầy đủ thông tin tiêm chủng của từng đối tượng lên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia ngay sau khi thực hiện tiêm và trong cùng ngày, đảm bảo tính kịp thời, chính xác và đồng bộ dữ liệu.

- Kết quả kiểm tra, giám sát được cập nhật, báo cáo để kịp thời chỉ đạo, điều phối hoạt động.

- Kết thúc kế hoạch: Trung tâm Y tế tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện toàn bộ hoạt động từ Trạm Y tế về UBND đặc khu và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý:

- + Vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng: do Trung ương cấp

- + Kinh phí mua vật tư tiêm chủng, in ấn sổ, phiếu tiêm chủng, hội nghị tập huấn, hỗ trợ công tiêm,...: nguồn ngân sách địa phương.

- Huy động nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho hoạt động tiêm chủng theo đúng quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng

Phân công nhân lực tăng cường, phân công các đội cấp cứu lưu động và tại chỗ hỗ trợ các điểm tiêm chủng trong thời gian triển khai kế hoạch.

2. Khoa KSBT, HIV/AIDS

- Xây dựng kế hoạch triển khai tiêm, lịch giám sát hỗ trợ trước, trong và sau chiến dịch.

- Là đầu mối tổng hợp đối tượng cần tiêm, dự trù vắc xin, các loại vật tư tiêm chủng..

- Giám sát việc tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, cấp phát, sử dụng vắc xin theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các Trạm Y tế tổ chức tiêm chiến dịch theo đúng kế hoạch, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Thống kê, báo cáo theo đúng quy định

3. Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe

Đầu mối thực hiện hoạt động truyền thông, phối hợp với khoa KSBT, HIV/AIDS trong việc soạn thảo, cung cấp tài liệu truyền thông, thông điệp tư vấn để cung cấp cho các cơ sở giáo dục và Trạm Y tế.

4. Khoa Dược-TTB-VTYT

- Bố trí đi lĩnh vắc xin tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hải Phòng khi có lịch cụ thể, bảo quản và cấp phát cho các Trạm Y tế đúng quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát trạm Y tế về hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin đảm bảo cho chiến dịch.

- Rà soát lại danh mục hộp cấp cứu phản vệ tại các Trạm Y tế (*lưu ý hạn sử dụng*).

5. Các Trạm Y tế

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chiến dịch Td trên địa bàn, điều tra, rà soát đối tượng tiêm, đảm bảo quản lý tốt đối tượng, không bỏ sót đối tượng tiêm.

- Phối hợp với các trường tiểu học trên địa bàn đặc khu để lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 2. Thông báo thời gian và tổ chức tiêm chủng tại trường học hoặc Trạm Y tế, tùy theo điều kiện thực tế và sự chủ động của địa phương. Thực hiện rà soát, lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học đang có mặt tại địa bàn.

- Lập dự trù số lượng vắc xin và vật tư tiêm chủng.

- Phối hợp với đài truyền thanh, các tổ chức, đoàn thể tại địa phương để tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, đối tượng và lợi ích của việc tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi.

- Thực hiện an toàn tiêm chủng theo đúng Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định hoạt động tiêm chủng và các hướng dẫn chuyên môn về tiêm chủng của Bộ Y tế.

- Tổ chức tiêm vét ngay cho các trẻ hoãn tiêm hoặc vắng mặt trong buổi tiêm chủng chính thức vào các buổi tiêm chủng thường xuyên gần nhất của Trạm Y tế.

- Quản lý dữ liệu và báo cáo:

- + Nhập thông tin mũi tiêm lên hệ thống phần mềm tiêm chủng quốc gia

- + Lưu danh sách trẻ tiêm tại Trạm Y tế.

- + Tổng hợp báo cáo kết quả tiêm gửi về khoa KSBT, HIV/AIDS.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. UBND đặc khu Cát Hải

- Chỉ đạo các trường học thực hiện công tác tuyên truyền, rà soát đối tượng, cử cán bộ hỗ trợ quản lý, phối hợp với Trạm Y tế trên địa bàn tổ chức các điểm tiêm chủng trong trường học theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Phối hợp với ngành Y tế tổ chức phát sóng, đăng tải các thông điệp, nội dung tuyên truyền trước và trong chiến dịch; đưa tin và phản ánh các hoạt động triển khai chiến dịch trên địa bàn đặc khu.

- Hỗ trợ kinh phí thực hiện một số hoạt động triển khai tiêm chiến dịch Td trên địa bàn (băng zon, công điều tra, giám sát, in ấn biểu mẫu, tập huấn, văn phòng phẩm, tổ chức tiêm...).

2. Bệnh viện đa khoa Đôn Lương

- Cung cấp số điện thoại, danh sách đội cấp cứu ngoại viện cho các điểm tiêm chủng khu vực đảo Cát Hải trong ngày triển khai tiêm chủng chiến dịch đáp ứng xử lý tốt các trường hợp phản ứng sau tiêm (nếu có).

- Sẵn sàng cơ sở thuốc và thu dung theo dõi, điều trị các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) của Trung tâm Y tế Cát Hải, đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND đặc khu CH (để b/c);
- BVĐK Đôn Lương (để p/h);
- BGĐ TTYT (để b/c);
- Các khoa/ phòng/TYT (để t/h);
- Lưu: VT, KSBT.

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC
BS. Nguyễn Văn Hoàn

Phụ lục 1a:



**DANH SÁCH TRẺ HỌC LỚP 2 TIÊM VẮC XIN Td
TẠI TRƯỜNG HỌC**

TP:..... Khu vực:..... Xã/phường:.....

Trường:..... Lớp⁽¹⁾: Năm học:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (mẹ)	Địa chỉ nơi ở (thôn, xã)	Điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	

....., ngày tháng năm 2025

Người lập danh sách

Ban Giám hiệu



HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - o Trẻ dưới 7 tuổi
 - o Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - o Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 1b:



**DANH SÁCH TRẺ 7 TUỔI TIÊM VẮC XIN Td
TẠI CỘNG ĐỒNG**

TP..... Khu vực.....

Xã/Phường..... Thôn/ấp/tổ⁽¹⁾.....

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (hoặc mẹ)	Địa chỉ nơi ở	Số điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
Cộng							

....., ngày tháng năm 202...

Người lập danh sách

Trạm Y tế



HƯỚNG DẪN THỐNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG 7 TUỔI CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG

1. Lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học, đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả trẻ vắng lai. Danh sách được lập theo thôn, ấp, tổ.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - o Trẻ dưới 7 tuổi
 - o Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - o Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 2: THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH



BỘ Y TẾ
DỰ ÁN TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG
(www.tiemchungmorong.vn)

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

1. Cả hai bệnh Uốn ván và Bạch hầu đều có thể được phòng chống rất hiệu quả bằng việc tiêm chủng vắc xin phối hợp Uốn ván - Bạch hầu (Td).
2. Chiến dịch tiêm chủng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi sẽ được tổ chức tại các Trạm Y tế xã/phường, các trường Tiểu học và các điểm tiêm chủng lưu động tại các địa phương.
3. Để đảm bảo tiêm chủng an toàn, kính mong các bậc phụ huynh cung cấp thông tin, tình hình tiêm chủng và tình trạng sức khỏe của trẻ như sau:

Họ tên trẻ:..... Ngày sinh:.....

Địa chỉ:..... SĐT phụ huynh:.....

- Trẻ có tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) hoặc VX bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT) trong vòng 1 tháng qua không? Có ☐ Không ☐
Nếu có, ngày tiêm:.....
- Trẻ có bị dị ứng/phản ứng mạnh sau tiêm với loại VX nào không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có đang ốm, sốt không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có bị dị tật bẩm sinh không? Có ☐ Không ☐
- Phụ huynh có đồng ý cho trẻ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) trong chiến dịch này không? Có ☐ Không ☐

....., ngày..... tháng năm.....

Phụ huynh học sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)